

Bản án số: 13/2023/HS -PT

Ngày 13- 01 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Hoàng T

*Các Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Thúy M

Bà Nguyễn Thị Thu H

- *Thư ký phiên toà:* Bà Đặng Thị Ngọc L - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh P.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên toà:* Bà Bùi Thị Kim T - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 141/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Đinh Thị V, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Đinh Thị V**, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1959, tại: Phường T, thành phố Y, tỉnh N; nơi cư trú: Tổ dân phố Thu Lỗ, phường T, thành phố Y, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn Go: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Trọng H và bà Hoàng Thị Ú (Đều đã chết); Có chồng là Nguyễn Đăng Sinh (Đã chết) và có 02 con (lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2022 đến ngày 18/8/2022 được tại ngoại, đến nay “có mặt”.

Trong vụ án này còn có 02 bị cáo khác không có kháng cáo, kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo Tòa án không triệu tập.

**Bị hại:** Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1961, “vắng mặt”; Địa chỉ: Thôn Chùa, xã H, huyện D, tỉnh P.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Đăng B, sinh năm 1990, “vắng mặt”; Địa chỉ: TDP Thu Lỗ, phường T, thành phố Y, tỉnh N.

- Anh Trần Ngọc C, sinh năm 1973, “vắng mặt”; Địa chỉ: Ấp 1B, xã Phước Thái, huyện L, tỉnh Đ.

## NỘI O VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện D và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện D, nội O vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/5/2022 Công an xã H, huyện D nhận được đơn trình báo của bà Nguyễn Thị G về việc tại nơi ở của gia đình bà G bị đối tượng Đinh Thị V có hành vi lừa đảo, bán hạt thuốc chữa bệnh đã chiếm đoạt của bà G số tiền 14.100.000 đồng. Công an xã H, huyện D đến gia đình bà Nguyễn Thị G và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 04/5/2022. Nội O sự việc xảy ra tại cổng nhà bà G, khi bà G đưa số tiền 14.000.000đ cho V tại cổng nhà bà G, thì anh Nguyễn Văn H (là con rể bà G) đến nhà bà G nhìn thấy bà G đưa tiền cho V, nên anh Hùng hỏi việc mua, bán vật gì thì bà G trả lời là không mua gì.

Do nghi ngờ V có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bà G nên anh H dùng tay lau biển số xe máy của V để kiểm tra, thấy biển số tỉnh ngoài (BKS 20), anh H tiếp tục hỏi bà G là mua, bán vật gì. Do V dặn bà G không được nói với ai trong vòng 01 ngày, nên bà G không nói cho H biết ngay. Sợ bị phát hiện về hành vi phạm tội của mình nên V nhanh chóng điều khiển xe máy bỏ chạy. Thấy V bỏ chạy, bà G nói với anh H việc bà G đã đưa cho V số tiền 14.000.000đ nhưng chưa nhận hạt thuốc chữa bệnh. Anh H điều khiển xe máy đuổi theo, khoảng 01 km thì giữ được V cùng phương tiện vật chứng có liên quan và đưa về nhà bà G đồng thời báo Công an xã H giải quyết theo thẩm quyền. Công an xã H, huyện D đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu có liên quan và bàn giao V cùng toàn bộ hồ sơ tài liệu và vật chứng cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện D giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ của V: 04 túi đựng hạt Bạch quả được đánh số thứ tự từ 01 đến 04, được niêm phong trong thùng giấy dán kín, trong đó có: 01 túi nilon màu đỏ, bên trong có đựng các hạt hình dạng quả trám, vỏ trắng đục, có nhân, tổng trọng lượng túi hạt 450 gram; 03 túi nilon màu đỏ, bên trong đựng các hạt có đặc điểm như túi nêu trên có trọng lượng lần lượt là 400gram, 400gram và 300 gram; 01 xe mô tô BKS 20H1 - 089.48; 02 điện thoại di động gồm 01 điện thoại Samsung Galaxy A12 và 01 điện thoại di động Nn hiệu Masstel; 01 túi xách chất vải màu tím, bên trong có 9.000.000 đồng (mệnh G 500.000 đồng). Thu tại túi áo ngoài bên trái của V có 5.000.000 đồng (mệnh G 500.000 đồng); 01 mảnh giấy được cắt ra từ vở học sinh ghi nhiều chữ và số ở 02 mặt giấy; 01 ví giả da màu đen, bên trong có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy BKS 20H1 - 089.48; 01 căn cước công dân mang tên Đinh Thị V; số tiền 2.850.000 đồng, 02 mũ bảo hiểm, 01 khẩu trang bằng vải; 07 mảnh ghép được cắt ra từ vở học sinh, không ghi nội O trên giấy và 01 bút mực nước màu đen.

Ngày 12/5/2022, V đã khai ra các đồng phạm là Trần Thị O và Lê Thị N. Ngày 14/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện D đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với O và N để điều tra. Tại cơ quan điều tra V, O và N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Ngày 12/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D tiến hành khám xét nơi ở của V nhưng không thu giữ được vật chứng gì.

Ngày 14/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện D, tiến hành tạm giữ của Trần Thị O 01 xe mô tô BKS 39T1-3909, 01 đăng ký xe máy mang tên Trần Ngọc C và 01 điện thoại di động Nn hiệu Nokia 105. Tạm giữ của Lê Thị N 01 điện thoại di động Nn hiệu Itel đã qua sử dụng.

Kết quả giám định hạt quả thu giữ: Tại phiếu kết quả giám định và phân tích mẫu số 137/DV22 ngày 05/7/2022 của Viện Dược Liệu của Bộ Y tế, đối với 04 mẫu thu: Tên khoa học: Ginkgo biloba L; Tên Việt Nam: Bạch quả; Trong y học cổ truyền, quả Bạch quả được dùng để trị hen suyễn khan, ho có đờm, di tinh, đi đái nhiều lần. Hạt Bạch quả đã có các công bố liên quan đến tác dụng kháng khuẩn, chống viêm, chống ô xy hóa, điều hòa chuyển hóa lipid, phòng chống các bệnh về tim mạch, hỗ trợ Alzheimer's. Tuy nhiên, hạt này cũng có thể gây ngộ độc. Hiện tại Viện Dược Liệu chưa triển khai các phân tích về thành phần chất cấm, chất gây hại cho sức khỏe con người trong mẫu vật.

Quá trình điều tra xác định: Các bị cáo V, O và N không được đào tạo nghề Y hay được các cơ quan Nhà nước cấp chứng chỉ hành nghề, giấy phép khám chữa bệnh, bán thuốc cho người; không có chuyên môn y tế hay hiểu biết gì về tác dụng chữa bệnh của các loại thuốc Đông, Tây y. V nhiều lần đến chợ Phố Thăng ở huyện Hiệp Hòa, tỉnh B thấy có bán loại hạt vỏ cứng, trơn nhẵn, màu trắng đục, có nhân bên trong và được người bán giới thiệu là hạt Bạch quả cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể, là loại hạt quả không được bán phổ biến trên thị trường, lại có G bán chỉ khoảng vài trăm nghìn đồng. V nghe dư luận đồn về một số người phụ nữ nơi V sinh sống đã đi bán các loại hạt, củ, quả lạ và giới thiệu là thuốc chữa bệnh để lừa bán cho người dân, chiếm đoạt tiền nên V nảy sinh ý định dùng loại hạt Bạch quả để đi lừa bán cho người dân lấy tiền tiêu sài cá nhân. Thực hiện ý định, khoảng cuối tháng 4/2022, đi chợ Chã, phường Đông Cao, thành phố Y, tỉnh N rồi gặp O và N, V đã rủ rê, lôi kéo O và N cùng đi lừa bán hạt Bạch quả là thuốc chữa bệnh để chiếm đoạt tiền của những người không hiểu biết và nhẹ dạ cả tin.

V chủ động nói với O và N “*có đi chợ không*”, O hỏi lại “*đi chợ bán gì*”. V trả lời “*đi bán hạt thuốc*”. O và N hiểu ý V rủ O và N đi lừa bán hạt thuốc chữa bệnh để lừa đảo chiếm đoạt tiền của người dân nên đồng ý. Sau đó, V nói cho O và N biết về đặc điểm hạt Bạch quả, công dụng và không có tác dụng gây hại cho tính mạng, sức khỏe con người và không có tác dụng chữa bệnh cho người. V nói với O và N để V chuẩn bị hạt Bạch quả còn O và N đi cùng đến chợ đông người, xa nơi cả ba sinh sống để lừa đảo nhằm tránh bị phát hiện. Khi đến chợ, V đứng đợi ngoài cổng chợ còn O và N vào chợ tìm những người phụ nữ cao tuổi, nhẹ dạ cả tin, có biểu hiện bệnh ra bên ngoài có thể nhìn thấy bằng mắt thường. Nếu người bệnh có nhu cầu hỏi mua thuốc thì một trong hai người O và N thông báo cho V biết tình trạng của người bệnh để V tư vấn công dụng của hạt Bạch quả đúng loại bệnh đó. Khi người bệnh tin tưởng và đồng ý mua thì V sẽ thỏa thuận

bán cho người bệnh hạt Bạch quả với G cao. Khi bán thành công thì số tiền chiếm đoạt của người bệnh sẽ trừ tiền mua hạt Bạch quả và xăng xe đi lại rồi cả 03 chia đều. V thống nhất với O và N khi nào mua được hạt Bạch quả sẽ thông báo thời gian để cùng nhau thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tiền.

Quá trình điều tra xác định, V là người rủ rê, khởi sự, chuẩn bị hạt Bạch quả, trực tiếp giao dịch để chiếm đoạt tiền của bị hại là người bệnh còn O và N có vai trò như nhau, vào chợ tìm người bệnh, tìm cách thông báo bệnh của người bệnh và tự nghĩ ra cách thức, phương thức, sử dụng từ ngữ để hỗ trợ cho V, bán được hạt Bạch quả cho người bệnh. Khi người bệnh đồng ý mua thì O và N đã thực hiện xong vai trò của mình. Việc giao dịch còn lại là do V trực tiếp thực hiện.

Chiều ngày 03/5/2022, V gọi điện thoại cho O thông báo là “*sáng mai ngày đẹp (tức ngày 04/5/2022) sẽ đi chợ*” như đã bàn bạc trước đó, rồi O gọi điện thoại thông báo cho N biết. Sáng ngày 04/5/2022, V mang theo hạt Bạch quả gặp O và N rồi V điều khiển xe mô tô BKS 88H1-089.48 đi trước, O điều khiển xe mô tô BKS 29T1-39.09 chở N đi sau xe mô tô của V đến tỉnh P. Khi đến đoạn đường có biển chỉ dẫn đi Hợp Châu thuộc huyện Tam Đảo, tỉnh P thì V hỏi người đi đường và biết hôm nay có phiên họp chợ Me, huyện D, tỉnh P.

Khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày, V, O và N đến chợ Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện D, tỉnh P. Theo thỏa thuận từ trước, V đứng ở cổng chợ Me, còn O và N gửi xe rồi vào trong chợ Me tìm người bệnh. Tại chợ Me, O gặp bà G, sinh năm 1961, hộ khẩu thường trú: thôn Chùa, xã H, huyện D đang đi chợ, là người bị bệnh thoái hóa cột sống, có biểu hiện bên ngoài là dáng người đi còng lưng. O đi đến nói chuyện với bà G trước gian bán hàng rau thì được bà G cho biết bị mắc bệnh thoái hóa cột sống nhiều năm, dùng nhiều loại thuốc nhưng chưa chữa khỏi. O nói với bà G là mẹ đẻ của O cũng bị đau lưng nhiều năm nay nhưng dùng loại hạt màu trắng đục, nhỏ bằng đầu ngón tay, vỏ trơn nhẵn, có hai đầu hơi nhọn nên đã chữa khỏi bệnh này. Khi này, N đến giả vờ không quen biết O và cùng tham gia vào cuộc nói chuyện giữa O và bà G. Biết bà G bị đau cột sống, N cũng nói mình cũng bị đau lưng và hỏi O mua hạt quả đó ở đâu, có đặc điểm như thế nào. O mô tả lại cho N và nói mua ở xa lắm. Lúc này, N nói với O và bà G là N vừa gặp một người ở cổng chợ Me bán loại hạt như O mô tả, để N ra mượn một hạt cho O xem có phải không. Sau đó, N ra gặp V thông báo cho V biết bệnh của bà G và lấy 01 hạt Bạch quả quay vào chợ. N đưa cho O xem loại hạt này thì O xác nhận đúng là loại hạt đã chữa khỏi bệnh đau lưng cho mẹ O. Bà G bảo N đưa ra gặp người bán hạt Bạch quả để bà G xem. N đưa bà G ra gặp V để mua hạt Bạch quả còn O đứng lại trong chợ mặc thêm áo chống nắng, đội nón lên đầu, đeo khẩu trang cải trang thành một người khác nhằm mục đích đi ra chỗ V để hỗ trợ V lừa bán hạt Bạch quả cho bà G.

Bà G ra gặp V và xem hạt Bạch quả, hỏi về công dụng của hạt này thì V cho bà G biết hạt quả này chữa khỏi bệnh đau nhức xương khớp, thoát vị đĩa đệm, thoái hóa cột sống để tạo lòng tin cho bà G. Khi này, bà G nói với V về việc

bà G bị bệnh đau cột sống nhiều năm nay, đã dùng nhiều thuốc chữa nhưng không khỏi. Thấy vậy, V nói với bà G: “*Chị gặp em hôm nay là đúng thuốc rồi, đây là hạt Bạch quả, bảy năm mới có một mùa*”. V nói G cho bà G và N biết là 15.000.000 đồng/01 kg. Để bà G tin tưởng và quyết định mua, N hỏi mua hạt Bạch quả này thì V trả lời thuốc này phải kiêng cá mè, thịt chó, ai muốn mua thì phải cọc 500.000 đồng. N đồng ý mua 01 kg hạt Bạch quả và đưa cho V số tiền 500.000 đồng rồi dời đi với lý do đi vào chợ mua hàng, sẽ quay lại lấy thuốc. O đứng đó cũng hỏi giá vì V còn thuốc không bán cho O 01 kg. V nói nếu bà G không mua thì sẽ bán cho O vì chỉ còn 02 kg hạt Bạch quả và đã nhận bán cho N 01 kg. Bà G đồng ý mua hạt Bạch quả với G tiền như trên. Bà G đặt cọc cho V 100.000 đồng và bảo V đi theo bà G về nhà ở xã H, huyện D để bà lấy tiền rồi giao hạt quả. Để phòng bà G nói chuyện với người khác sẽ bị lộ kế hoạch lừa đảo nên V tự nghĩ ra dặn bà G loại hạt quả này chữa theo “*hèm*”, trong vòng 01 ngày bà G không được nói cho ai biết thì thuốc mới có hiệu quả, bà G đồng ý. Bà G dặn V đứng đợi ở cổng chợ, khi bà G cùng chồng đi ra thì đi theo bà G về nhà. O và N biết bà G đã đồng ý mua hạt Bạch quả thì việc giao dịch do V thực hiện một mình nên O và N rời đi trước và đợi V ở trên đoạn đường quay về. Khi V đang thực hiện giao dịch với bà G tại trước cổng nhà bà G ở thôn Chùa, xã H, huyện D thì hành vi phạm tội của V bị phát hiện và bắt giữ như đã nêu ở trên.

Với nội O trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện D đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đinh Thị V, Trần Thị O và Lê Thị N phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Thị V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2022 đến ngày 18/8/2022.

Các bị cáo khác bị xử phạt từ 1 năm 1 tháng tù cho hưởng án treo.

Ngoài ra quyết định còn xử lý về vật chứng, áp dụng hình phạt bổ sung, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, bị cáo Đinh Thị V có đơn kháng cáo với nội O xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo xin rút nội O xin giảm nhẹ hình phạt chỉ đề nghị xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh G tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng chuyển thành án treo cho bị cáo Đinh Thị V.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trong thời hạn luật định bị cáo Đinh Thị V có đơn kháng cáo là hợp lệ được chấp nhận về hình thức.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Đinh Thị V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và còn được chứng minh bằng các Biên bản thu giữ vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 09 giờ ngày 04/5/2022, nhận được trình báo của bà Nguyễn Thị G về việc bị kẻ gian có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, xảy ra tại trước công nhà bà G, ở thôn Chùa, xã H, huyện D. Công an xã H, huyện D có mặt tại hiện trường, xác minh và tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Đinh Thị V, sinh năm 1959 về hành vi sử dụng hạt Bạch quả không phải là thuốc chữa bệnh, đưa ra thông tin gian dối hạt Bạch quả là thuốc chữa bệnh, có công dụng chữa được bệnh xương khớp, bệnh đau lưng, để lừa đảo bán hạt Bạch quả cho bà Nguyễn Thị G, với số tiền 15.000.000 đồng trên 01kg và được bà G đồng ý. Khi V đang giao dịch với bà G thì anh Nguyễn Văn Hùng (con rể bà G) đi đến phát hiện, V đã cầm và chiếm đoạt của bà G được số tiền 14.100.000 đồng khi chưa giao hạt Bạch quả, rồi điều khiển xe mô tô chạy trốn thì bị bắt giữ. Công an xã H, huyện D đã bàn giao cho cơ quan CSĐT- Công an huyện D, người bị bắt là Đinh Thị V cùng toàn bộ vật chứng thu giữ gồm: Số tiền 16.850.000 đồng, 1550 gram hạt Bạch quả và một số vật chứng liên quan khác.

Ngày 12/5/2022, V khai tham gia cùng V lừa đảo còn có Trần Thị O và Lê Thị N. Ngày 14/5/2022, cơ quan CSĐT - Công an huyện D đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với O và N. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Dương V, O và N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Quá trình điều tra xác định: V là người khởi sự, rủ rê với O và N thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, O và N đồng ý. Sáng ngày 04/5/2022 tại chợ Me, thị trấn Hợp Hòa, huyện D, tỉnh P V, O và N đã cùng nhau đưa ra thông tin gian dối về hạt Bạch quả là thuốc chữa bệnh, có công dụng chữa được bệnh xương khớp, bệnh đau lưng, để lừa đảo bán hạt Bạch quả cho G, với số tiền 15.000.000 đồng trên 01kg, khi V nhận tiền của bà G ở nhà bà G thì bị phát hiện và bắt giữ.

Hành vi của Đinh Thị V cùng đồng phạm nêu trên đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Với hành vi nêu trên, các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện D đã truy tố, xét xử bị cáo Đinh Thị V tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3] Xem xét nội O kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải đưa ra xét xử nhằm Go dục bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Tuy nhiên bị cáo Đinh Thị V có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, quá trình giải quyết vụ án luôn khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị hại là bà Nguyễn Thị G có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các bị cáo khác, do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo đóng vai trò chính, là người khởi xướng nên đã có sự phân hóa tội phạm, xét xử bị cáo 01 năm 02 tháng tù. Tuy nhiên bị cáo là người cao tuổi lại là phụ nữ, mức độ phạm tội không lớn; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để được hưởng án treo. Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là có phần nghiêm khắc.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo Đinh Thị V đủ điều kiện được hưởng án treo, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định sửa bản án cho bị cáo được hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm, rèn luyện mình trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Đinh Thị V, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2022/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện D.

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị V phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Thị V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Thị V cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Y, tỉnh N nơi bị cáo cư trú Gm sát, Go dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đinh Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm;

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

*Nơi nhận:*

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P;
- Sở tư pháp tỉnh P;
- Tòa án nhân dân huyện D
- Viện kiểm sát nhân dân huyện D;
- Công an huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh P;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hoàng Thanh**